| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 7 – CẦN THƠ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 04/2026/HS-ST
Ngày 19-01-2026

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – CẦN THƠ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Luân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Văn Thỏ

2. Bà Lê Thị Thúy Kiều

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Thạch Sơn Hà – Thư ký viên Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Cần Thơ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Cần Thơ tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Cần Thơ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Duy K, sinh ngày 09/3/2000; nơi sinh: phường N, thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: Khu V, phường N, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Bích L; vợ, con: chưa có; tiền án: Ngày 25/11/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử và tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong ngày 24/10/2021; ngày 02/01/2024, bị Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử và tuyên phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 12/11/2024; tiền sự: Ngày 03/9/2022, bị Công an P, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, chưa chấp hành; Ngày 03/7/2023, bị Công an P, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, chưa chấp hành; nhân thân: Đã bị kết án chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 10-9-2025 (Bị cáo có mặt).

- *Bị hại:* Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Cần Thơ.

*Người đại diện hợp pháp:* Bà Trịnh Ánh N, chức vụ: Phó Chủ tịch, địa chỉ: Số B, Nguyễn Văn L1, khóm C, Phường N, TP Cần Thơ (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Bích L, sinh năm 01/01/1977; nơi cư trú: Khu V, phường N, thành phố Cần Thơ (có mặt)

- *Người làm chứng:* Ông Võ Minh D, sinh ngày 09/7/1977; nơi cư trú: Khu V, phường N, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 23/4/2025, ông Võ Minh D là người quản lý, sửa chữa hệ thống điện thắp sáng Khu vực thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (nay là phường N, thành phố Cần Thơ) phát hiện tại Bờ kè thuộc Khu vực 6 bị mất trộm đoạn dây cáp điện khoảng 320m và Bờ kè thuộc Khu vực 2 bị mất trộm dây cáp điện khoảng 80 mét nên trình báo Cơ quan Công an. Quá trình điều tra xác minh xác định: Vào ngày 20 tháng 4 năm 2025, Nguyễn Duy K nhìn thấy khu vực bờ kè dưới mé sông thuộc Khóm F, Phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (nay là Khu V, phường N, thành phố Cần Thơ) có dây điện (loại dây điện dùng để kéo điện thắp sáng đèn đường) nhô lên khỏi mặt đất do đoạn bờ kè này bị sụp lún nên K nảy sinh ý định cắt dây điện bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 04 giờ sáng ngày 22/4/2025, K mang theo con dao đi bộ từ nhà dọc theo bờ kè đến địa điểm có dây điện nhô lên, khi thấy xung quanh không có người, K dùng dao chặt dây điện thành nhiều đoạn rồi dùng tay kéo lên được 03 đoạn dây điện. Sau đó, K mang số dây điện lấy được về căn chồi dưới mé sông nhà mình để cất giấu. Đến chiều ngày 23/4/2025, K mang số dây điện bỏ vào túi nylong rồi mang lại bờ kè tại Nhà thờ Khu vực 6 đốt lấy lõi đồng bên trong để bán, sau khi đốt xong K đi về nhà lấy giỏ xách quay lại lấy dây đồng vừa đốt xong bỏ vào giỏ xách thì bị lực lượng Công an Phường phát hiện, tạm giữ tang vật và mời K về làm việc, tiến hành đo chiều dài của 03 đoạn dây lỏi đồng có tổng chiều dài là 16,85m.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 33A/KL-HĐĐG ngày 04/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã N kết luận: 400 mét dây điện, loại cáp CADIVI 3x10mm$^2$ bị mất trộm phát hiện ngày 23/4/2025 có giá trị là 42.000.000 đồng; 16,85 mét dây điện, loại cáp CADIVI 3x10mm$^2$ bị mất trộm phát hiện ngày 23/4/2025 có giá trị là 1.764.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Duy K đã thừa nhận hành vi lén lút chiếm đoạt dây điện với chiều dài 16,85 mét, loại cáp CADIVI 3x10mm2 có giá trị là 1.764.000 đồng, đồng thời, tác động gia đình nộp khắc phục hậu quả số tiền 1.764.000 đồng tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Cần Thơ truy tố bị cáo Nguyễn Duy K về tội

“Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy K đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Cần Thơ giữ nguyên Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đồng thời áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị tuyên phạt bị cáo Nguyễn Duy K từ 01 (Một) năm tù đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự, trong quá trình điều tra, người đại diện hợp pháp bị hại có yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị của 400m dây điện bị mất trộm theo kết quả định giá tài sàn bằng 42.000.000 đồng, nhưng kết quả điều tra chỉ xác định bị cáo chiếm đoạt 16,85m dây điện có tổng giá trị 1.764.000 đồng và bị cáo đã tác động gia đình nộp khắc phục bồi thường số tiền 1.764.000 đồng tại Thi hành án dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo; về xử lý vật chứng áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao có lưỡi bằng kim loại, tay cầm bằng gỗ, chiều dài con dao dài 38cm, trong đó, phần lưỡi dao dài 26cm, rộng 5,5cm, phần mũi dao bị cong và 01 (Một) Giỏ xách bằng nhựa, màu xanh, có quay cầm; tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) đoạn dây kim loại, có chiều dài 11,2m, bị nám đen, được quấn lại với nhau bằng 03 sợi kim loại nhỏ; 01 (Một) đoạn dây kim loại, có chiều dài 3,15m, bị nám đen, được quấn lại với nhau bằng 03 sợi kim loại nhỏ; 01 (Một) đoạn dây Kim loại, có chiều dài 2,5 m, bị nám đen, được quấn lại với nhau bằng 03 sợi kim loại nhỏ; về án phí bị cáo K là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Trong phần nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo Nguyễn Duy K xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa đại diện hợp pháp bị hại có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, người làm chứng ông Võ Minh D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Trong quá trình điều tra, người làm chứng đã có ý kiến trình bày nên việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 292 và 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt đại diện hợp pháp bị hại và người làm chứng như đã công bố. Ngoài ra, đối với bà Nguyễn Bích L là người đã dùng tiền của mình nộp khắc phục hậu quả thay cho bị cáo nhưng trong quá trình điều tra, truy tố xác định tư cách tố tụng người làm chứng là chưa đúng nên Hội đồng xét xử xác định lại tư cách tham gia tố tụng của bà

Nguyễn Bích L là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và các đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện bảo đảm tuân thủ đúng theo quy định pháp luật về tố tụng.

[3] Về nội dung vụ án, trong quá trình tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy K đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp bị hại và người làm chứng trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án và Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo nên có cơ sở xác định: Bị cáo Nguyễn Duy K là người đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, nhưng vào khoảng 04 giờ sáng ngày 22/4/2025, bị cáo Nguyễn Duy K lợi dụng khu vực bờ kè thuộc Khu V, phường N, thành phố Cần Thơ không có ai, bị cáo đã dùng con dao có lưỡi bằng kim loại, tay cầm bằng gỗ chặt lấy 16,85m dây điện dùng để thắp sáng do Ủy ban nhân dân phường N quản lý có tổng giá trị theo kết quả định giá là 1.784.000 đồng (Một triệu, bảy trăm sáu mươi bốn nghìn đồng). Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Duy K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Từ đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Cần Thơ truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt là có căn cứ, đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Trong quá trình điều tra, người đại diện hợp pháp của bị hại cho rằng bị mất trộm tổng số 400m dây diện các loại có tổng giá trị là 42.000.000 đồng (Bốn mươi hai triệu đồng), nhưng quá trình điều tra chỉ chứng minh được bị cáo Nguyễn Duy K thực hiện hanh vi lấy trộm đối với 16,85m dây điện có giá trị là 1.784.000 đồng (Một triệu, bảy trăm sáu mươi bốn nghìn đồng), số dây điện còn lại Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ và sẽ xử lý theo quy định pháp luật sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Duy K đã trực tiếp xâm phạm đến quyền tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; bị cáo là người có đủ năng lực để nhận thức hành vi lấy trộm tài sản của người khác là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm. Nghiêm trọng hơn, đối với bị cáo là người đã có hai tiền án về hành vi trộm cắp tài sản, lẽ ra bị cáo phải biết chí thú lao động trở thành công dân có ích cho xã hội, ngược lại bị cáo không biết ăn năn, hối cải mà còn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để có tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã để lại hậu quả xấu trong xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương nên cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc

và tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Xét thấy, bị cáo Nguyễn Duy K là người đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, nhưng trong lần phạm tội này bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản có giá trị 1.764.000 đồng dưới mức định lượng 2.000.000 đồng nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, xét về nhân thân thì bị cáo cũng là người đã bị kết án nên thuộc trường hợp có nhân thân xấu.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội; bị cáo đã tác động gia đình nộp khắc phục toàn bộ giá trị tài sản chiếm đoạt bằng 1.764.000 đồng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cần xem xét áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về hình phạt: Như đã nhận định hành vi của bị cáo là nguy hiểm đã để lại hậu quả xấu trong xã hội nên sau khi xem xét xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như xem xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và răn đe đối với bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để tuyên phạt bị cáo mức hình phạt từ 01 (Một) năm tù đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị của 400m dây điện bị mất trộm theo kết quả định giá tài sản bằng 42.000.000 đồng, nhưng quá trình điều tra chỉ chứng minh bị cáo chiếm đoạt 16,85m dây điện có tổng giá trị 1.764.000 đồng, đối với số dây diện bị mất trộm còn lại Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ nên chưa có cơ sở xem xét trong vụ án này. Mặt khác, trong quá trình điều tra bị cáo đã tác động bà Nguyễn Bích L là mẹ ruột thay bị cáo nộp khắc phục số tiền 1.764.000 đồng tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ và tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên ý kiến bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của bị cáo về việc bồi thường, khắc phục thiệt hại cho bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận, đồng thời áp dụng Điều 584, Điều 585 và 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Nguyễn Duy K có nghĩa vụ bồi thường cho Ủy ban nhân dân phường N số tiền 1.764.000 đồng (Một triệu, bảy trăm sáu mươi bốn nghìn đồng). Ngoài ra, tại phiên tòa bà Nguyễn Bích L không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền tiền 1.764.000 đồng (Một triệu, bảy trăm sáu mươi bốn nghìn đồng) mà bà đã nộp khắc phục hậu quả thay cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (Một) con dao có lưỡi bằng kim loại, tay cầm bằng gỗ, chiều dài con dao dài 38cm, trong đó, phần lưỡi dao dài 26cm, rộng 5,5cm, phần mũi dao bị cong và 01 (Một) giỏ xách bằng nhựa, màu xanh, có quay cầm là công cụ bị cáo dùng phạm tội không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Riêng đối với 01 (Một) đoạn dây kim loại, có chiều dài 11,2m, bị nám đen, được quấn lại với nhau bằng 03 sợi kim loại nhỏ; 01 (Một) đoạn dây kim loại, có chiều dài 3,15m, bị nám đen, được quấn lại với nhau bằng 03 sợi kim loại nhỏ và 01 (Một) đoạn dây Kim loại, có chiều dài 2,5 m, bị nám đen, được quấn lại với nhau bằng 03 sợi kim loại nhỏ là các vật chứng do phạm tội mà có và còn giá trị nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Về án phí: Áp dụng điểm a, g khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Duy K là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; đối với nghĩa vụ bồi thường do bị cáo đã tự nguyện nộp khắc phục trước nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[12] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Cần Thơ đề nghị về tội danh, hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự và án phí là có căn cứ như đã nhận định tại các đoạn nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

**1.** Tuyên bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

**2.** Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hành phạt tù tính từ ngày 10/9/2025.

**3.** Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585 và 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Nguyễn Duy K có nghĩa vụ bồi thường cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Cần Thơ số tiền 1.764.000 đồng (Một triệu, bảy trăm sáu mươi bốn nghìn đồng).

Tiếp tục giao Thi hành án dân sự thành phố C quản lý số tiền 1.764.000 đồng (Một triệu, bảy trăm sáu mươi bốn nghìn đồng) tạm thu khắc phục hậu quả theo Biên lai thu tiền số 0001650 ngày 24/10/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ để bảo đảm cho việc thi hành án.

**4**. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao có lưỡi bằng kim loại, tay cầm

bằng gỗ, chiều dài con dao dài 38cm, trong đó, phần lưỡi dao dài 26cm, rộng 5,5cm, phần mũi dao bị cong và 01 (Một) Giỏ xách bằng nhựa, màu xanh, có quay cầm; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) đoạn dây kim loại, có chiều dài 11,2m, bị nám đen, được quấn lại với nhau bằng 03 sợi kim loại nhỏ; 01 (Một) đoạn dây kim loại, có chiều dài 3,15m, bị nám đen, được quấn lại với nhau bằng 03 sợi kim loại nhỏ; 01 (Một) đoạn dây Kim loại, có chiều dài 2,5 m, bị nám đen, được quấn lại với nhau bằng 03 sợi kim loại nhỏ.

**5.** Về án phí: Áp dụng điểm a, g khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Duy K phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo, bị hại;
- VKSND Khu vực 7 – Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- TAND thành phố Cần Thơ;
- Phòng HSNV-Công an thành phố Cần Thơ;
- CQTHAHS-Công an thành phố Cần Thơ;
- THADS thành phố Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
**(Đã ký)**

**Nguyễn Minh Luân**